

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TC
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 208/2024/HSST
Ngày 24-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Xuân Tư và ông Phạm Ngọc Thiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Bích Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 211/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 217/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Lò Quang A, tên gọi khác: Không; sinh năm 1998 tại huyện TC, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản Táng, xã TL, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Na, sinh năm 1970 và bà Lương Thị San, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ con, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 22/2015/HSST ngày 14/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; Tại Quyết định số 10/QĐ-TA ngày 07/01/2020 bị Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành 20 (hai mươi) tháng; Tại Quyết định số 116/QĐ-TA ngày 15/6/2022 bị Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành 22 (hai mươi hai) tháng, chấp hành xong ngày 15/4/2024; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 20 tháng 6 năm 2024. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 20/6/2024, Tổ công tác Công an huyện TC, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Lái Kính, xã Phổng Lái, huyện TC, phát hiện bắt quả tang Lò Quang A có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (theo Lò Quang A khai là Heroine).

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 20/6/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: số bột cục màu trắng nghi là Heroine bên trong gói nilon màu hồng có khối lượng 1,13 gam. Trích 0,27 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu A1 gửi giám định, còn lại 0,86 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu A2.

Kết luận giám định số: 1342/KL-KTHS ngày 24/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,27 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,13 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Quang A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 20/6/2024, Lò Quang A đón xe khách một mình từ nhà ở bản Táng, xã TL, huyện TC, tỉnh Sơn La đi lên huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên với mục đích đi mua ma túy về để sử dụng. Đến bến xe khách huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, Quang A đi bộ một mình vào nhà Quàng Văn H, sinh năm 1966, trú tại: bản Đông, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên để hỏi mua ma túy, đến nhà Quàng Văn H, gặp Hồng ở nhà một mình, Quang A hỏi và mua được của Quàng Văn H một gói ma túy gói bằng túi nilon màu hồng bên trong có chứa chứa Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Lò Quang A cất giấu gói ma túy vừa mua được vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc, rồi đi bộ ra bến xe để đón xe khách về nhà, khi Quang A về đến khu vực bản Lái Kính, xã Phổng Lái, huyện TC, thì xuống xe để đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Quang A đang đi trên đường thuộc khu vực bản Lái Kính, xã Phổng Lái, huyện TC thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số: 166/CT- VKSTC ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố bị cáo Lò Quang A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Quang A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Quang A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Quang A từ 28 (hai mươi tám) tháng tù đến 34 (ba mươi tư) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,86 gam Heroine ký hiệu A2; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Quang A.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Quang A thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 20/6/2024 bị cáo Lò Quang A đã có hành vi cất giữ trái phép trái phép 1,13 gam chất ma túy (loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine) trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Lái Kính, xã Phông Lái, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 20/6/2024; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối

tượng giám định; Kết luận giám định số: 1342/KL-KTHS ngày 24/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 1,13 gam chất ma túy (loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine) trong người với mục đích để sử dụng của bị cáo Lò Quang A đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự đã được xóa, 01 tiền sự chưa được xóa.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo Lò Quang A không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Lò Quang A khai mua của Quàng Văn H, sinh năm 1966, trú tại: bản Đông, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên tại nhà của Quàng Văn H vào ngày 20/6/2024. Cơ quan CSĐT Công an huyện TC đã tiến hành triệu tập, lấy lời khai, tiến hành đối chất, nhưng anh Quàng Văn H không thừa nhận việc bán ma túy cho bị cáo Lò Quang A. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Lò Quang A phải chịu trách nhiệm toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[6] Đối với Quàng Văn H, sinh năm 1966, trú tại: bản Đông, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Theo Lò Quang A khai nhận là người đã bán ma túy cho bị cáo Quang A vào ngày 20/6/2024 tại nhà của Quàng Văn H. Cơ quan CSĐT Công an huyện TC đã tiến hành triệu tập, lấy lời khai, tiến hành đối chất, nhưng Quàng Văn H không thừa nhận việc bán ma túy cho bị cáo Lò Quang A. Do chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo Lò Quang A, do vậy không có căn cứ xử lý đối với Quàng Văn H là có căn cứ đúng pháp luật.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với 0,86 gam Heroine ký hiệu A2 là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị, không sử dụng được cần tịch thu

tiêu hủy căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Lò Quang A là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Quang A.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Quang A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Quang A 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Quang A- TTTPCMT, bắt ngày 20/6/2024. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 062993 đè lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện TC, tỉnh Sơn La. Sau đó gián bằng dính màu trắng đè lên giấy niêm phong và các mép dán giáp của phong bì. Bên trong có: 0,86 gam chất bột cục màu trắng là Heroine ký hiệu A2+ 01 mảnh nilon màu hồng+ 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho cáo Lò Quang A.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Quang A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Mai Xiêng